

Số: 5665/BTC-TCHQ

V/v hướng dẫn thực hiện Thông
tư số 22/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2014

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Trên cơ sở những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 quy định thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thương mại, Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau:

1. Về việc in tờ khai và xác nhận, đóng dấu trên tờ khai giấy:

a) Đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu luồng xanh đã được quyết định thông quan, giải phóng hàng, người khai hải quan tự in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) trên hệ thống để xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

b) Đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu luồng vàng đã được quyết định thông quan, công chức thuộc Chi cục nơi đăng ký tờ khai thực hiện in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) và chuyển cho người khai hải quan xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

c) Đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu luồng đỏ đã được quyết định thông quan, công chức thuộc Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai thực hiện in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) và chuyển cho người khai hải quan xuất trình cho công chức bộ phận giám sát tại Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa xác nhận hàng qua khu vực giám sát, ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của trang đầu tiên tờ khai.

Đối với tờ khai hàng hóa nhập khẩu luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, lô hàng được chuyển cửa khẩu về địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu, địa điểm kiểm tra ở nội địa để kiểm tra, sau khi hàng hóa được thông quan, công chức hải quan tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng), ký và đóng dấu công chức vào góc trên cùng bên phải của tờ khai đầu tiên và chuyển cho người khai hải quan.

Đối với tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, việc kiểm tra thực tế hàng hóa tiến hành tại Chi cục Hải quan cửa khẩu thì sau khi tiếp nhận hồ sơ do Chi cục Hải quan nơi đăng

ký tờ khai chuyển đến, Chi cục Hải quan cửa khẩu tiến hành kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra bằng fax cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai cập nhật kết quả vào hệ thống, đăng ký hoàn thành kiểm tra và kiểm tra việc hoàn thành nghĩa vụ về thuế của người khai để hệ thống quyết định thông quan cho lô hàng và công chức giám sát tại Chi cục Hải quan cửa khẩu nơi lưu giữ hàng hóa sẽ tiến hành in tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ thông tin chi tiết từng dòng hàng) đã thông quan trong hệ thống, đóng dấu xác nhận, ký, đóng dấu công chức vào góc trên bên phải trang đầu tiên của tờ khai khi hàng hóa qua khu vực giám sát. Trường hợp sau khi kiểm tra thực tế, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc diện miễn thuế, không chịu thuế hoặc có số tiền thuế phải nộp bằng không, Chi cục Hải quan cửa khẩu cho phép người khai hải quan đưa hàng qua khu vực giám sát hải quan, đồng thời fax thông báo kết quả kiểm tra để Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai cập nhật kết quả kiểm tra vào hệ thống, đăng ký hoàn thành kết quả kiểm tra để hệ thống quyết định thông quan cho lô hàng.

Giao Tổng cục Hải quan hướng dẫn cụ thể việc luân chuyển hồ sơ và thực hiện của các đơn vị hải quan trong từng trường hợp.

e) Tờ khai hải quan có xác nhận của công chức hải quan được sử dụng làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường hoặc thực hiện các thủ tục hành chính khác. Người khai hải quan tự in phần chi tiết dòng hàng kèm với phần thông tin tờ khai đã được xác nhận của cơ quan Hải quan để thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế nội địa và các cơ quan quản lý liên quan như cấp giấy chứng nhận xuất xứ cho hàng hóa xuất khẩu... Trong trường hợp cần thiết, người khai hải quan chuyển đổi tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu điện tử được cơ quan hải quan gửi về hệ thống khai báo của người khai thành chứng từ giấy theo đúng quy định tại Nghị định số 27/2007/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 78/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính để xuất trình, nộp cho cơ quan khác có liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu khi có yêu cầu. Cơ quan hải quan có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin liên quan đến tờ khai hải quan xuất khẩu, nhập khẩu khi nhận được đề nghị xác minh của các cơ quan quản lý nhà nước khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với trường hợp hàng hóa xuất khẩu đưa vào kho CFS, Chi cục Hải quan quản lý kho chỉ xác nhận "hàng đã qua khu vực giám sát" trên tờ khai xuất khẩu khi có thông tin container chứa hàng thuộc tờ khai xuất khẩu này đã vận chuyển đến cửa khẩu xuất, có xác nhận của Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất trên hệ thống. Do vậy, không yêu cầu phải có bảng kê hàng hóa chuyển cửa khẩu từ CFS ra cửa khẩu xuất có xác nhận của hải quan cửa khẩu xuất làm chứng từ xác định cơ sở hàng hóa đã xuất khẩu theo quy định tại Điều 32 Thông tư số 22/2014/TT-BTC ngày 14/02/2014 của Bộ Tài chính.

3. Hệ thống VNACCS chỉ hỗ trợ cho phép khai tối đa 50 dòng hàng trên một tờ khai. Do vậy, để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp khi sử dụng hệ thống VNACCS để khai báo hải quan cũng như công tác lưu giữ hồ sơ đối với các lô hàng có trên 50 dòng hàng, Bộ Tài chính hướng dẫn:

- Chỉ thu lệ phí cho tờ khai đầu tiên của lô hàng để giảm thiểu chi phí phát sinh của doanh nghiệp khi áp dụng quy định mới.

- Người khai hải quan chỉ phải xuất trình, lưu 01 bộ hồ sơ hải quan của các tờ khai cùng một lô hàng.

4. Đối với nguyên liệu, vật tư doanh nghiệp tự cung ứng từ nguồn trong nước không có trong Biểu thuế xuất khẩu (có thuế suất thuế xuất khẩu bằng 0%) khi thực hiện hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp không phải khai báo kê nguyên liệu tự cung ứng khi đăng ký tờ khai xuất khẩu sản phẩm và không thanh khoản, quyết toán đối với nguyên liệu tự, vật tư tự cung ứng nêu trên với cơ quan hải quan.

5. Chi cục Hải quan cửa khẩu thực hiện việc kiểm tra thực tế hàng hóa đối với hàng hóa nhập khẩu được chuyển cửa khẩu theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/11/2005 của Chính phủ và hàng xuất khẩu theo đề nghị của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hải quan.

Bộ Tài chính hướng dẫn để Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết hướng dẫn người khai hải quan thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nêu có vướng mắc phát sinh phải báo cáo kịp thời về Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) để có hướng dẫn xử lý.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Bộ CT, Bộ CA, Bộ QP, VCCI (để phối hợp);
- Tổng cục Hải quan (để thực hiện);
- Tổng cục Thuế (để thực hiện);
- Cục Thuế tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHQ (11.2).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn